TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI,** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: /2021/HS-ST
Ngày 27 – 12 – 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Ngân

2. Bà Vũ Thị Hòa

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Khánh Nguyệt – Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường xét xử số 1 – Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 132/2021/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 119/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Bị cáo: **NGUYỄN THỊ Đ;** Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 15 tháng 8 năm 1964 tại tỉnh Vĩnh Phúc

Nơi cư trú: phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Bị cáo có chồng là Trần Văn S và chưa có con.

Con ông Nguyễn Xuân C và bà Lưu Thị M.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/9/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trần Văn S

Địa chỉ: phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 25/9/2021, Nguyễn Thị Đ một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B2-785.09 đi từ nhà đến khu vực Km3, thuộc tổ 29, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai để mua ma túy về bán kiếm lời. Tại đây bị cáo mua của một người nam giới (không biết tên, tuổi, địa chỉ) 600.000đồng được 01 gói ma tuý Heroine, gói bằng nilon màu xanh, bên ngoài buộc bằng dây chun màu vàng bên trong chứa cục chất bột khô, màu trắng. Bị cáo cho số ma tuý vừa mua được vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe về nhà, dùng dao lam cắt chia một phần từ số ma tuý mua được thành 08 phần nhỏ rồi dùng giấy nilon gói lại thành 08 gói cất giấu trên đầu giường để bán kiếm lời. Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 25/9/2021, bị cáo lấy 03 gói ma tuý trong số 08 gói trên cho vào túi quần bên phải đang mặc, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B2-785.09 mang 03 gói ma tuý Heroine đi bán kiếm lời, khi đi đến khu vực tổ 29, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thì bị Đồn Biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lào Cai kiểm tra bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Đ tại số nhà 001, đường Phan Đình Phùng, tổ 16, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thu giữ: 01 dao lam trên mặt có bám dính chất bột khô, màu trắng đục, 02 mảnh giấy bạc màu tím; 10 mảnh nilon nhỏ; 02 gói giấy trắng, trên hai mặt đều in chữ tiếng Việt, bên trong có lớp nilon màu xanh, bên trong lớp nilon đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục; 01 gói nilon màu xanh, bên ngoài được buộc bằng dây chun màu vàng, bên trong có chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng; 01 gói nilon màu trắng, bên trong là một lớp giấy trắng trên hai mặt giấy in chữ tiếng việt, bên trong có một lớp nilon màu trắng bên trong chứa chất bột khô vón cục, màu trắng; 01gói giấy bạc màu tím bên trong chứa một lớp nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột khô màu trắng đục, vón cục; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 50.000.000đ.

Tại Kết luận giám định số 270/GĐMT ngày 27/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 03 gói ma tuý thu giữ tại tổ 29, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai gửi đến giám định là loại chất ma tuý Heroine có khối lượng 0,76 gam; 05 gói ma túy thu giữ tại số nhà 001, đường Phan Đình Phùng, tổ 16, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai gửi đến giám định là loại chất ma tuý Heroine có khối lượng 1,86 gam.

Cáo trạng số 130/CT-VKS-TPLC ngày 24/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Thị Đ về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Đ phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Áp dụng

khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Đ số tiền từ 5 triệu đến 10 triệu đồng.

Về vật chứng và án phí: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thị Đ nói lời sau cùng: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 25/9/2021 bị cáo Nguyễn Thị Đ đã có hành vi cất giấu 2,62 gam ma túy Heroine với mục đích để bán kiếm lời, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự , có nhận thức và hiểu biết về pháp luật , biết được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, để có tiền tiêu xài cho bản thân, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma tuý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Lào Cai, tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân; vì vậy cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có mẹ đẻ là bà Lưu Thị Mận được Chính phủ tặng thưởng Bảng gia đình vẻ vang và bố đẻ bị cáo là ông Nguyễn

Văn Cần được Chính phủ tặng thưởng Huy chương chiến thắng hạng Hai, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, mà bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ, phải lao động, học tập để trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với mẫu M1 0,68 gam Heroine, mẫu M2 1,75 gam Heroin còn lại sau trích mẫu giám định; 01 dao lam; 02 mảnh giấy bạc màu tím; 10 mảnh nilon nhỏ là vật chứng của vụ án. Xét thấy đây thuộc danh mục các chất Nhà nước cấm lưu hành và là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SHmode biển kiểm soát 24B2 – 785.09 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Tuy nhiên chiếc xe này là tài tài sản chung của bị cáo và chồng là anh Trần Văn Sỹ, anh Sỹ không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện mua bán ma tuý và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy tịch thu nộp ngân sách nhà nước ½ giá trị của xe mô tô trên, ½ giá trị của xe mô tô trả lại cho anh Trần Văn Sỹ.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.150.000đ là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí và hình phạt bổ sung. Vì vậy tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Đ phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Phạt bị cáo Nguyễn Thị Đ 02 năm 09 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo ngày 25/9/2021. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 *(năm triệu đồng)* nộp Ngân sách Nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy mẫu M1 0,68 gam Heroine, mẫu M2 1,75 gam Heroin còn lại sau trích mẫu giám định được niêm phong bằng một bì thư in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì thư có ghi *"Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang và khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Thị Đ ngày 25/9/2021 tại phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai"*; 01 dao lam; 02 mảnh giấy bạc màu tím; 10 mảnh nilon nhỏ

Tiếp tục tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ đã qua sử dụng; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.150.000đ (Một triệu một trăm năm mươi nghìn) đang tạm giữ tại tài khoản tạm giữ số 394909049863 của Công an thành phố Lào Cai tại Kho bạc Nhà nước Lào Cai để đảm bảo công tác thi hành án.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước ½ giá trị của xe mô tô nhãn hiệu Honda SHmode biển kiểm soát 24B2 – 785.09 được Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lào Cai cấp Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 143288 ngày 14/02/2020 mang tên Nguyễn Thị Đ, ½ giá trị của xe mô tô trả lại cho anh Trần Văn Sỹ.

(Vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2021)

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Sở Tư pháp (1);
- CQCSĐT CATP (1);
- Bị cáo (1);
- Người liên quan (1);
- THA DS TP. Lào Cai (1);
- HS THA HS (1);
- Lưu văn phòng (1)
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Thị Mai Phương